

Số: 13/2024/QĐST-DS

Bù Đăng, ngày 22 tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;
Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 4 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 271/2023/TLST-DS ngày 14 tháng 12 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Hồ Văn Hoài Th, sinh năm: 1985
Nơi cư trú: Khu H, thị trấn Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước
- Bị đơn: Ông Nguyễn Hoàng Th, sinh năm: 1983
Nơi cư trú: Thôn 2, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bị đơn anh Nguyễn Hoàng Th đồng ý trả cho nguyên đơn anh Hồ Văn Hoài Th số tiền 28.000.000đ (hai mươi tám triệu đồng).

Thời hạn trả tiền cụ thể như sau:

Lần 1: trả 1.000.000đ. Thời hạn trả chậm nhất là ngày 01/5/2024

Lần 2: trả 1.000.000đ. Thời hạn trả chậm nhất là ngày 01/6/2024

Lần 3: trả 1.000.000đ. Thời hạn trả chậm nhất là ngày 01/7/2024

Lần 4: trả 1.000.000đ. Thời hạn trả chậm nhất là ngày 01/8/2024

Lần 5: trả 1.000.000đ. Thời hạn trả chậm nhất là ngày 01/9/2024

Lần 6: trả 1.000.000đ. Thời hạn trả chậm nhất là ngày 01/10/2024

Lần 7: trả 1.000.000đ. Thời hạn trả chậm nhất là ngày 01/11/2024
Lần 8: trả 1.000.000đ. Thời hạn trả chậm nhất là ngày 01/12/2024
Lần 9: trả 1.000.000đ. Thời hạn trả chậm nhất là ngày 01/01/2025
Lần 10: trả 1.000.000đ. Thời hạn trả chậm nhất là ngày 01/02/2025
Lần 11: trả 1.000.000đ. Thời hạn trả chậm nhất là ngày 01/03/2025
Lần 12: trả 1.000.000đ. Thời hạn trả chậm nhất là ngày 01/04/2025
Lần 13: trả 1.000.000đ. Thời hạn trả chậm nhất là ngày 01/05/2025
Lần 14: trả 1.000.000đ. Thời hạn trả chậm nhất là ngày 01/06/2025
Lần 15: trả 1.000.000đ. Thời hạn trả chậm nhất là ngày 01/07/2025
Lần 16: trả 1.000.000đ. Thời hạn trả chậm nhất là ngày 01/08/2025
Lần 17: trả 1.000.000đ. Thời hạn trả chậm nhất là ngày 01/09/2025
Lần 18: trả 1.000.000đ. Thời hạn trả chậm nhất là ngày 01/10/2025
Lần 19: trả 1.000.000đ. Thời hạn trả chậm nhất là ngày 01/11/2025
Lần 20: trả 1.000.000đ. Thời hạn trả chậm nhất là ngày 01/12/2025
Lần 21: trả 1.000.000đ. Thời hạn trả chậm nhất là ngày 01/01/2026
Lần 22: trả 1.000.000đ. Thời hạn trả chậm nhất là ngày 01/02/2026
Lần 23: trả 1.000.000đ. Thời hạn trả chậm nhất là ngày 01/03/2026
Lần 24: trả 1.000.000đ. Thời hạn trả chậm nhất là ngày 01/04/2026
Lần 25: trả 1.000.000đ. Thời hạn trả chậm nhất là ngày 01/05/2026
Lần 26: trả 1.000.000đ. Thời hạn trả chậm nhất là ngày 01/06/2026
Lần 27: trả 1.000.000đ. Thời hạn trả chậm nhất là ngày 01/07/2026
Lần 28: trả 1.000.000đ. Thời hạn trả chậm nhất là ngày 01/08/2026

Đến thời hạn trả tiền nếu anh Nguyễn Hoàng Th vi phạm một trong các thời hạn trả nợ (đến thời hạn thỏa thuận không trả) thì anh Hồ Văn Hoài Th có quyền yêu cầu thi hành án kể cả số tiền chưa đến thời hạn trả.

Đến hạn trả nợ mà bị đơn anh Nguyễn Hoàng Th không trả hoặc trả không đủ thì phải chịu tiền lãi của số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về án phí: Anh Nguyễn Hoàng Th nhận nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm là 700.000đ. Chi cục Thi hành án dân sự huyện B hoàn trả cho anh Hồ Văn Hoài Th số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 750.000đ theo biên lai thu tiền số 0001423 ký ngày 13 tháng 12 năm 2023.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân

sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKS huyện B;
- THADS huyện B;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

(đã ký)

TRẦN THỊ PHƯƠNG HẠNH